

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CẤP, CẤP LẠI, CẤP ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC VÀ**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC - ĐỢT 09 NĂM 2026**

(đính kèm Quyết định số            /QĐ-SYT ngày    tháng    năm 2026)

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                 |          |                               |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh  |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                         |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|----------|-------------------------------|---------------------|------------------|-------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở         | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                 | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 1   | H19.1<br>2-<br>26011<br>6-<br>18007<br>0 | Đỗ Việt Cường                   | 2279/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D         | 29/06/16 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai         | Dược sĩ đại học     | 271608464        | Nhà thuốc Vĩnh An | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số nhà 37, khu 5, ấp 8, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai                      | 10999                            | 11000                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |
| 2   | H19.1<br>2-<br>26011<br>9-<br>18007<br>7 | Võ Thị Diễm Hà                  | 8914/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>HCM | 21/03/22 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ đại học     | 049193007<br>463 | Nhà thuốc Cao Lộc | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 3/9 đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 4, Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai | 11001                            | 11002                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                |          |                         |                     | Số CCCD   | Cơ sở kinh doanh      |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                              |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|----------|-------------------------|---------------------|-----------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                 | Ngày cấp | Nơi cấp                 | Trình độ chuyên môn |           | Tên cơ sở             | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                      | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 3   | H19.1<br>2-<br>26011<br>9-<br>18007<br>6 | ĐẶNG TRẦN HOÀNG LINH            | 1949/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D        | 05/11/15 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai   | Dược sĩ đại học     | 271792409 | Nhà thuốc Minh Tuấn 1 | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số nhà 523, Tổ 9, Khu phố 7, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai | 11003                            | 11004                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |
| 4   | H19.1<br>2-<br>26011<br>9-<br>18007<br>3 | Trần Thị Hương Thảo             | 6310/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>BD | 08/07/22 | Sở Y tế tỉnh Bình Dương | Dược sĩ đại học     | 365684527 | Nhà thuốc Thiên Ân II | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Tổ 32, ấp Trầu, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai                 | 11005                            | 11006                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                  |          |                               |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh     |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                              |                                  |                         |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|----------|-------------------------------|---------------------|------------------|----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                   | Ngày cấp | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở            | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                      | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 5   | H19.1<br>2-<br>26011<br>5-<br>18001<br>1 | Đặng Phạm Thanh Tâm             | 1841/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>VL   | 08/10/18 | Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long        | Dược sĩ đại học     | 331731252        | Nhà thuốc VINMED 2   | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | D4, Lý Văn Sâm, Khu phố 5, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai                    | 11007                            | 11008                   | 28/1/2029                 | Cấp mới |
| 6   | H19.1<br>2-<br>26011<br>5-<br>18006<br>1 | Nguyễn Thị Lan Hương            | 12753/<br>CCHN<br>-D-<br>SYT-<br>HCM | 06/06/23 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ đại học     | 075195003<br>107 | Nhà thuốc Quang Minh | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 29 Đường Nguyễn Bảo Đức, Tổ 11, Khu phố 6, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai | 11009                            | 11010                   | 28/1/2029                 | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                  |          |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh                |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                              |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|----------|-----------------------|---------------------|------------------|---------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                   | Ngày cấp | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở                       | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                      | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 7   | H19.1<br>2-<br>26011<br>9-<br>18007<br>8 | Lê Thị Thanh                    | 7050/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D          | 12/12/22 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 038182035<br>466 | Nhà thuốc Ngọc Bảo Thanh Pharma | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 47/21, Tổ 10, Khu phố 10, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai  | 11011                            | 11012                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |
| 8   | H19.1<br>2-<br>26012<br>0-<br>18005<br>6 | Trần Thị Thu Phương             | 7000/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>ĐNAI | 05/12/22 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 019194007<br>251 | Nhà thuốc Phương Hân            | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 1371 Đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai | 11013                            | 11014                  | 28/1/2029                 | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                   |          |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh         |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                   |                                  |                         |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|----------|-----------------------|---------------------|------------------|--------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                    | Ngày cấp | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở                | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                           | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 9   | H19.1<br>2-<br>26012<br>4-<br>18001<br>8 | Trần Tú Trinh                   | 10404/<br>CCHN<br>-D-<br>SYT-<br>ĐNAI | 22/12/25 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075196021<br>078 | Nhà thuốc 1238 Cây Dầu 2 | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Tổ 2, Ấp Xóm Hổ, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai                     | 11015                            | 11016                   | 28/1/2029                 | Cấp mới |
| 10  | H19.1<br>2-<br>26012<br>5-<br>18000<br>1 | Nguyễn Vương Vũ                 | 1967/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D           | 17/11/15 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 271373639        | Nhà thuốc 1238 Cây Dầu 4 | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Đường Lý Thái Tổ, Tổ 03, Ấp Đất Mới, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai | 11017                            | 11018                   | 28/1/2029                 | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                   |          |                        |                        | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh                                                |                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                 |                                  |                         |                           | Ghi chú          |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------|------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------------------|------------------|
|     |                                          |                                 | Số                                    | Ngày cấp | Nơi cấp                | Trình độ chuyên môn    |                  | Tên cơ sở                                                       | Loại hình                                            | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                                                                         | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                  |
| 11  | H19.1<br>2-<br>26012<br>0-<br>18004<br>4 | Vũ Thị Hòa                      | 10070/<br>CCHN<br>-D-<br>SYT-<br>ĐNAI | 04/08/25 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai  | Cử nhân thực hành dược | 038188049<br>068 | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền Hồng Phong | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền | Bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 113A32, Đường Hàm Nghi, Khu Dân Cư Địa Ốc Thiên Bình, Tổ 5, Khu phố Thiên Bình, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai | 11019                            |                         |                           | Cấp mới          |
| 12  | H19.1<br>2-<br>26010<br>9-<br>18000<br>2 | Trương Thị Thuần                | 468/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>BG     | 23/09/19 | Sở Y tế tỉnh Bắc Giang | Dược sĩ trung cấp      | 272862914        | Quầy thuốc Thảo Vân                                             | Quầy thuốc                                           | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Số 203, Ấp 6, Xã Sông Ray, Tỉnh Đồng Nai                                                                        | 11020                            | 21/1/2029               |                           | đánh giá định kỳ |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề                  |          |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh    |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                 |                                 |                        |                           | Ghi chú          |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|----------|-----------------------|---------------------|------------------|---------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------|
|     |                                          |                                 | Số                                   | Ngày cấp | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở           | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                         | Số GCN ĐKKDD (..../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                  |
| 13  | H19.1<br>2-<br>26011<br>7-<br>18003<br>1 | Nguyễn Mỹ Vân                   | 1516/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D          | 25/03/15 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075161006<br>606 | Nhà thuốc Nhất Vân  | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | 32A/4,<br>Đường Phạm Văn Thuận,<br>Khu phố 8,<br>Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai |                                 | 11021                  | 28/1/2029                 | đánh giá định kỳ |
| 14  | H19.1<br>2-<br>26012<br>1-<br>18005<br>7 | Trần Nguyễn Phương Linh         | 7033/C<br>CHN-<br>D-<br>SYT-<br>ĐNAI | 05/12/22 | Sở Y tế Đồng Nai      | Dược sĩ đại học     | 075191017<br>793 | Nhà thuốc Linh Trần | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Tờ số 21<br>thửa số 5,<br>KP 16,<br>Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai              |                                 | 11022                  | 28/1/2029                 | đánh giá định kỳ |

Tổng cộng: 14 cơ sở (gồm 12 Nhà thuốc; 01 Quầy thuốc; 01 Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)